

Nội dung bài viết

1. [Bộ 18 bài tập trắc nghiệm Sinh học 7 Bài 47: Cấu tạo trong của thỏ](#)
2. [Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh học lớp 7 Bài 47: Cấu tạo trong của thỏ](#)

Bộ 18 bài tập trắc nghiệm Sinh học 7 Bài 47: Cấu tạo trong của thỏ

Câu 1: Cấu tạo trong của thỏ bao gồm những bộ phận nào *sau* đây?

- A. Da, hệ cơ quan dinh dưỡng
- B. Bộ xương – hệ cơ, các cơ quan dinh dưỡng
- C. Các cơ quan dinh dưỡng, thần kinh và giác quan
- D. Da, bộ xương và hệ cơ, các cơ quan dinh dưỡng, thần kinh và giác quan

Câu 2: Bộ xương của thỏ gồm các phần theo thứ tự sau:

- A. Đầu, thân, đuôi
- B. Đầu, thân, chi, đuôi
- C. Đầu cổ, ngực, thắt lưng, chi
- D. Đầu, thân, chi

Câu 3: Ở thỏ, lồng ngực được tạo thành từ sự gắn kết của

- A. Xương cột sống, xương sườn và xương mỏ ác.
- B. Xương sườn, xương đòn và xương mỏ ác.
- C. Xương trụ, xương đòn và xương quay.
- D. Xương đòn, đốt sống lưng và xương sườn.

Câu 4: Xương cột sống của thỏ được phân chia thành các phần theo thứ tự sau

- A. Cổ, thắt lưng, ngực, đuôi.
- B. Cổ, ngực, chậu, đuôi.

C. Cổ, ngực, đuôi.

D. Cổ, ngực, thắt lưng, đuôi.

Câu 5: Phát biểu nào dưới đây về thỏ là đúng?

A. Máu đi nuôi cơ thể là máu pha.

B. Có một vòng tuần hoàn.

C. Là động vật biến nhiệt.

D. Tim bốn ngăn.

Câu 6: Đặc điểm cơ thể nào của thỏ tiến hóa hơn so với ở thằn lằn?

A. Có bộ xương cơ thể

B. Có cơ hoành

C. Hô hấp bằng phổi

D. Thận sau

Câu 7: Ở thỏ, các phần của não đều phát triển, đặc biệt là

A. Bán cầu não và tiểu não.

B. Bán cầu não và thùy khứu giác.

C. Thùy khứu giác và tiểu não.

D. Tiểu não và hành tủy.

Câu 8: Hệ hô hấp của thỏ gồm

A. Khí quản, phổi

B. Da, phổi

C. Phế quản, khí quản

D. Khí quản, phế quản và phổi

Câu 9: Điền từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thiện nghĩa của câu sau:

Để thích nghi với đời sống “gặm nhấm”, thỏ có những thích nghi thể hiện ở các răng cửa ...(1)... và ...(2)... mọc dài, răng hàm ...(3)... còn răng nanh khuyết thiếu.

- A. (1): ngắn sắc; (2): thường xuyên; (3): có mấu nhọn
- B. (1): cong sắc; (2): thường xuyên; (3): kiểu nghiền
- C. (1): cong sắc; (2): không; (3): có mấu dẹp
- D. (1): cong sắc; (2): thường xuyên; (3): có mấu nhọn

Câu 10: Đặc điểm của hệ bài tiết thỏ

- A. Không có bóng đái, nước tiểu ra ngoài cùng phân
- B. Thận sau phát triển
- C. Bài tiết qua da
- D. Thận giữa (trung thận)

Câu 11: Đặc điểm nào dưới đây có ở cả thỏ và chim bồ câu?

- A. Thông khí ở phổi có sự tham gia của cơ hoành.
- B. Miệng có răng giúp nghiền nhỏ thức ăn.
- C. Tim 4 ngăn, 2 vòng tuần hoàn.
- D. đẻ con.

Câu 12: Răng thỏ có đặc điểm thích nghi với “gặm nhấm” là

- A. Có răng nanh nhọn, sắc
- B. Răng cửa cong sắc như lưỡi bào
- C. Răng hàm kiểu nghiền
- D. Ý B và C đúng

Câu 13: Động vật ăn thực vật khác với động vật ăn thịt ở đặc điểm nào dưới đây?

- A. Ruột già tiêu giảm.

B. Mạnh tràng phát triển.

C. Dạ dày phát triển.

D. Có đủ các loại răng.

Câu 14: Phát biểu nào *sau* đây về thỏ là sai?

A. Tim 4 ngăn, 2 vòng tuần hoàn.

B. Hàm răng thiếu răng nanh.

C. Bán cầu não và tiểu não phát triển.

D. Sự thông khí ở phổi nhờ sự nâng hạ của thềm miệng.

Câu 15: Ở thỏ, xenlulozơ được tiêu hóa chủ yếu ở bộ phận nào?

A. Mạnh tràng.

B. Kết tràng.

C. Tá tràng.

D. Hồi tràng.

Câu 16: Ở thỏ, sự thông khí ở phổi thực hiện nhờ sự co dãn

A. Cơ liên sườn ngoài và cơ liên sườn trong.

B. Cơ liên sườn và cơ Delta.

C. Các cơ liên sườn và cơ hoành.

D. Cơ hoành và cơ Delta.

Câu 17: Vị trí của tim và phổi

A. Nằm trong khoang ngực

B. Nằm trong khoang bụng

C. Nằm trong hộp sọ

D. Nằm trong cột xương sống

Câu 18: Hệ tuần hoàn của thỏ

- A. Tim 2 ngăn, có 1 vòng tuần hoàn
- B. Tim 2 ngăn, có 2 vòng tuần hoàn
- C. Tim 3 ngăn, có 2 vòng tuần hoàn
- D. Tim 4 ngăn, có 2 vòng tuần hoàn

Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh học lớp 7 Bài 47: Cấu tạo trong của thỏ

Câu 1: D

Câu 2: D

Câu 3: A

Câu 4: D

Câu 5: D

Câu 6: B

Câu 7: A

Câu 8: D

Câu 9: B

Câu 10: B

Câu 11: C

Câu 12: D

Câu 13: B

Câu 14: D

Câu 15: A

Câu 16: C

Câu 17: A

Câu 18: D